

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2022/HS-ST

Ngày 19-9-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc C và ông Nguyễn Minh T;

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim U - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân V - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2022/TLST - HS ngày 19 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Công L**; sinh ngày: 02/9/1960, tại thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 43, khu Hải S, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công C (đã chết) và bà Bùi Thị H (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 07/7/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 21 tháng, kể từ ngày đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (chưa chấp hành); nhân thân: ngày 12/6/1999, bị Tòa án nhân dân thị xã Cẩm P (nay là thành phố Cẩm P) xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”. Đã chấp hành xong bản án; ngày 10/6/2004, bị Tòa án nhân dân thị xã Cẩm P (nay là thành phố Cẩm P) xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong bản án; ngày 31/5/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Cẩm P (nay là thành phố Cẩm P) xử phạt 18 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Đã chấp hành xong bản án; ngày 17/4/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong bản án ngày 26/3/2020. Bị bắt quả tang ngày 08/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm P, có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Vũ Đình L; sinh năm: 1989; nơi cư trú: Thôn Nghi P, xã Quỳnh L, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái B; vắng mặt.

- Anh Phạm Văn Q; sinh năm: 1955; nơi cư trú: Tổ 2, khu 2B, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn Đ; sinh năm: 1960; nơi cư trú: Tổ 1, khu 5, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 05 phút ngày 08/5/2022, tại khu vực tổ 43, khu Hải S, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N, Công an thành phố Cẩm P bắt quả tang Trần Công L bán trái phép 01 gói ma túy (loại Heroine) khối lượng 0,023 gam, với giá 200.000 đồng cho Vũ Đình L (sinh năm 1989), nơi cư trú: thôn Nghi P, xã Quỳnh L, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái B.

Vật chứng thu giữ: Thu của Trần Công L: tại tay trái 200.000 đồng, L khai là tiền bán ma túy cho L; tại túi áo ngực bên trái 01 điện thoại di động Nokia màu đen, lắp sim 0367.963.532 và 1.080.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila biển kiểm soát (BKS) 14H5-6305, tại tay nắm bên trái của xe mô tô BKS 14H5-6305 treo 01 (một) túi nilon kích thước (4x7,8)cm bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, khối lượng 0,255 gam và 03 (ba) gói giấy chứa chất bột màu trắng dạng cục, tổng khối lượng 0,19 gam, L khai là ma túy, loại Heroine. Thu của Vũ Đình L: tại tay phải 01 (một) gói giấy chứa 0,023 gam chất bột màu trắng dạng cục, L khai là ma túy, loại Heroine, vừa mua của L để sử dụng, tại tay trái 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc lắp sim 0936.918.221.

Tại bản kết luận giám định số 762/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục bên trong 01 gói giấy (M1) thu của Vũ Đình L và chất bột màu trắng dạng cục bên trong 01 túi nilon (M2) và 03 gói giấy (M3 đến M5) thu giữ của Trần Công L là Ma túy, loại: Heroine. Khối lượng M1: 0,023g; M2: 0,255g; M3 đến M5: 0,19g. M1 đã sử dụng vào việc giám định hết. Hoàn lại: M2: 0,21g; M3 đến M5: 0,07g mẫu vật sau giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trần Công L khai nhận: L nghiện chất ma túy Heroine từ năm 1999. Ngày 05/5/2022, L đi xe khách đến khu vực cầu Bính, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch 01 túi nilon chứa ma túy Heroine, với giá 3.000.000 đồng. Sau đó, L đem về nhà sẻ ra 04(bốn) gói giấy để bán với giá 200.000 đồng/gói, phần còn lại vẫn để trong túi nilon. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/5/2022, L đang ở nhà thì Vũ Đình L gọi điện cho L hỏi mua 01 gói ma túy Heroine, với giá 200.000 đồng. L hẹn L đến ngõ 684, gần cửa hàng đồ gỗ Quân Cảnh, thuộc phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm P để giao dịch. Sau đó, L để sẵn 01 gói ma túy bán cho L ở túi áo ngực trái, số ma túy còn lại treo ở tay nắm bên trái xe mô tô BKS 14H5-6305,

mục đích ai hỏi mua sẽ bán, rồi điều khiển xe đến điểm hẹn gặp L, L đưa cho L 200.000 đồng và nhận của L 01 gói ma túy Heroine thì bị Công an bắt quả tang. Ngày 08/5/2022, là lần đầu L bán ma túy.

Lời khai người làm chứng Vũ Đình L tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo Trần Công L về việc trưa ngày 08/5/2022, Luận đã gọi điện hỏi mua của Trần Công L 01 túi ma túy Heroine với giá 200.000 đồng trong lúc đang giao dịch tại khu vực tổ 43, khu Hải S, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm P thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Anh Phạm Văn Q và anh Nguyễn Văn Đ đều có lời khai phù hợp với lời khai của Trần Công L, Vũ Đình L là đã chứng kiến Công an bắt quả tang và niêm phong số ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 117/CT-VKSCP ngày 18 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Trần Công L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Trần Công L từ 30 (ba mươi) tháng tù đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 08/5/2022); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng: điểm a, c **khoản 1** Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 762/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen lắp 01 sim và 200.000 đồng. Trả lại cho bị cáo Trần Công L 1.080.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, không sai. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 05 ngày 08/5/2022, tại khu vực tổ 43, khu Hải S, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh, Trần Công L có hành vi bán trái phép 0,023 gam ma túy, loại Heroine, giá 200.000 đồng cho Vũ Đình L, để L sử dụng thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang. Ngoài ra, Trần Công L có hành vi tàng trữ trái phép 0,455 gam ma túy, loại Heroine mục đích để bán.

Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố bị cáo Trần Công L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật.

[3] Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng, gây lo lắng cho những người thân trong gia đình, mà nó còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Công L có nhân thân xấu, bị cáo đã bốn lần bị kết án phạt tù về các tội “Trộm cắp tài sản công dân”; “Trộm cắp tài sản”; “Tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có”; “Tàng trữ trái phép ma túy”. Bị cáo còn có 01 tiền sự: Ngày 07/7/2021 bị Tòa án thành phố Cẩm Phả quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng nhưng bị cáo chưa thi hành.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[6] Về hình phạt: căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo đều không có công việc, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì số 762/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen kèm 01 sim thu giữ của bị cáo L sử dụng liên lạc trao đổi mua bán ma túy, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 1.080.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 200.000 đồng L có được do bán ma túy cho L là tiền liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Chiếc xe mô tô Attila, BKS 14H5-6305 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Trần Công C, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm P đã trả lại cho ông C là phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Công L, quá trình điều tra không làm rõ được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên chưa đủ cơ sở xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,023 gam ma túy, loại Heroine của Vũ Đình L, chưa đến mức xử lý hình sự, Công an thành phố Cẩm Phả đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không đề cập, giải quyết.

[9] Về án phí: bị cáo là người cao tuổi, tại phiên tòa bị cáo đề nghị được miễn án phí, vì vậy bị cáo được miễn toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo bản án: bị cáo có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: bị cáo Trần Công L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Công L 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 08/5/2022).

3. Căn cứ vào: điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 762/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen kèm 01 sim (Không xác định số sim) và 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Trần Công L. Trả lại cho bị cáo Trần Công L số tiền 1.080.000 đồng (một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

Tình trạng của những vật chứng, tài sản nêu trên như tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 152 /BB-THA lập ngày 30/8/2022 giữa Công an thành phố Cẩm Phả và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

4. Căn cứ vào: điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 331; khoản 1, khoản 3 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP Cẩm P;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Cẩm P;
- Cơ quan THAHS Công an TP Cẩm P;
- Nhà tạm giữ Công an TP Cẩm P;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS. TP Cẩm P;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thái